CTCP Xây dựng điện VNECO 3 (HNX: VE3)

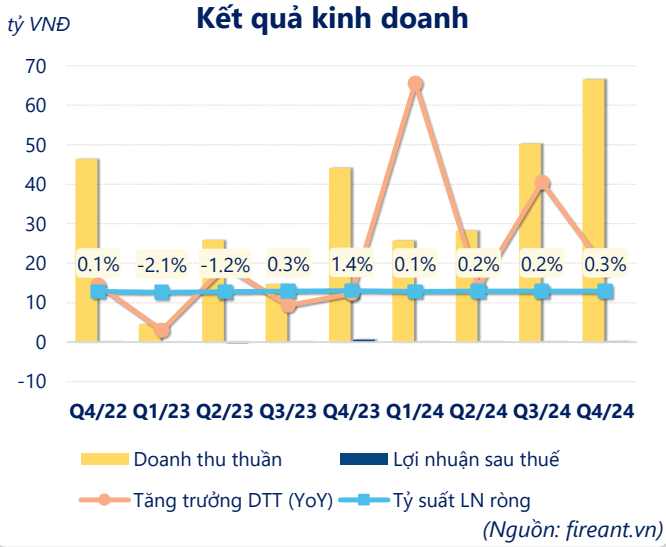
FireAnt

Ngày 31/12/2024	8,800 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	12.8%	8.6%	20.5%

ROE 2024: 1.8% | +/- YoY ▲ 0.6%

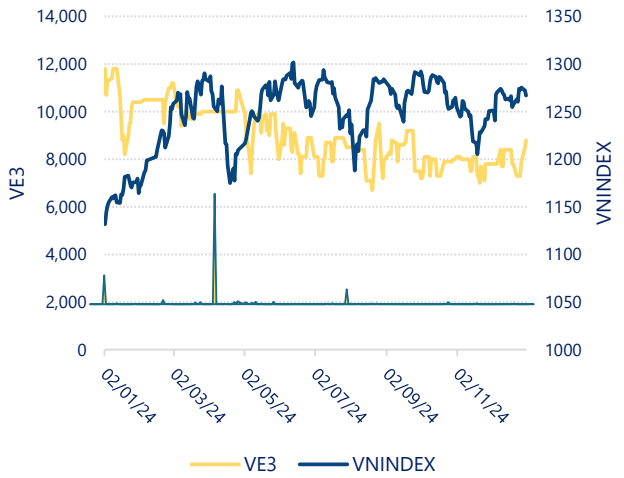
	Q4/24	QoQ	YoY	2024	YoY
DT thuần	66.6 tỷ VNĐ	▲ 16.3 ▲ 32.3%	▲ 22.5 ▲ 50.9%	171 tỷ VNĐ	▲ 81.7 ▲ 91.4%
LN gộp	6.06 tỷ VNĐ	▲ 3.60 ▲ 146%	▲ 2.94 ▲ 94.1%	11.6 tỷ VNĐ	▲ 3.40 ▲ 41.6%
LN thuần	0.54 tỷ VNĐ	▲ 0.27 ▲ 101%	▼ 0.18 ▼ 24.5%	1.15 tỷ VNĐ	▲ 0.47 ▲ 68.9%
LN sau thuế	0.18 tỷ VNĐ	▲ 0.09 ▲ 94.8%	▼ 0.42 ▼ 70.8%	0.35 tỷ VNĐ	▲ 0.12 ▲ 51.9%

Kết quả kinh doanh



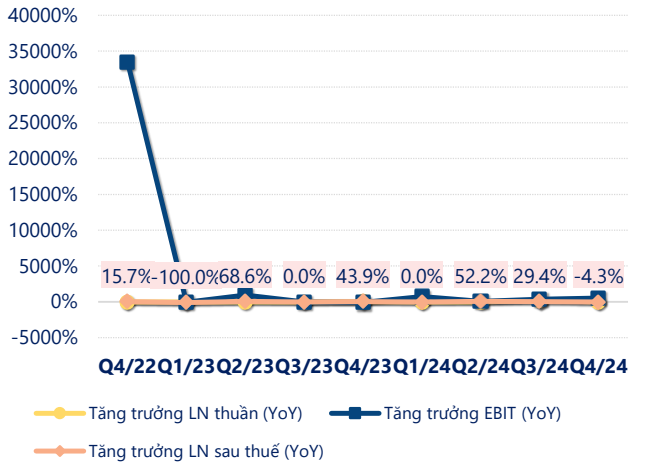
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



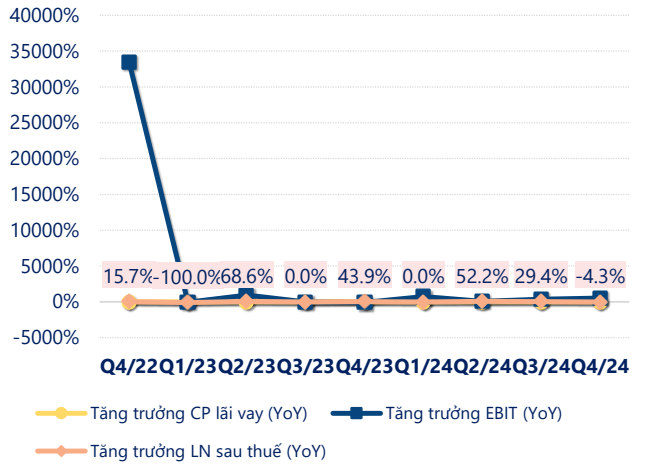
CTCP Xây dựng điện VNECO 3 (HNX: VE3)

Tăng trưởng lợi nhuận



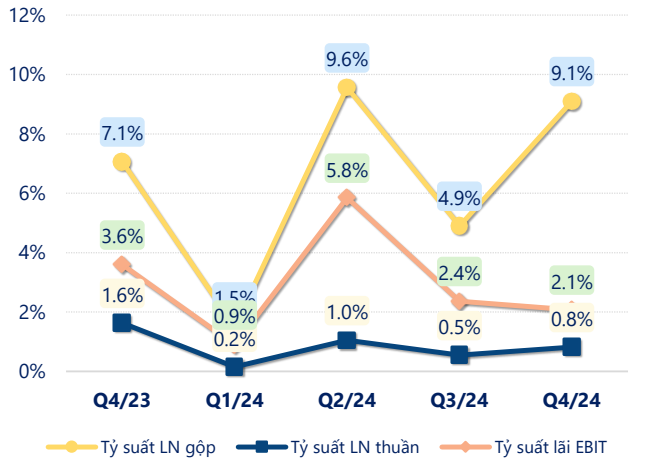
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



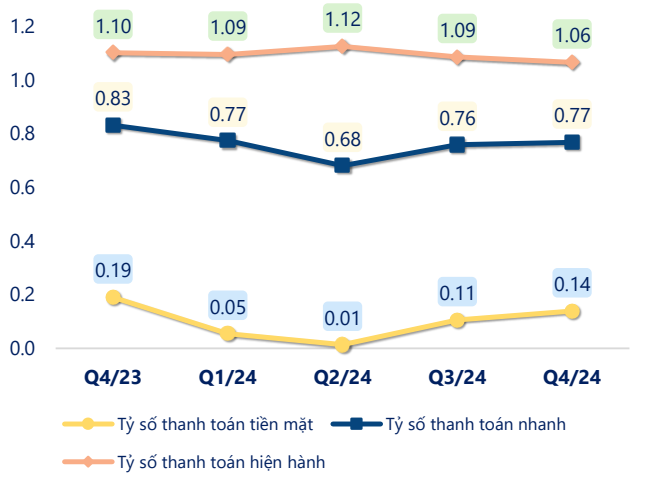
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



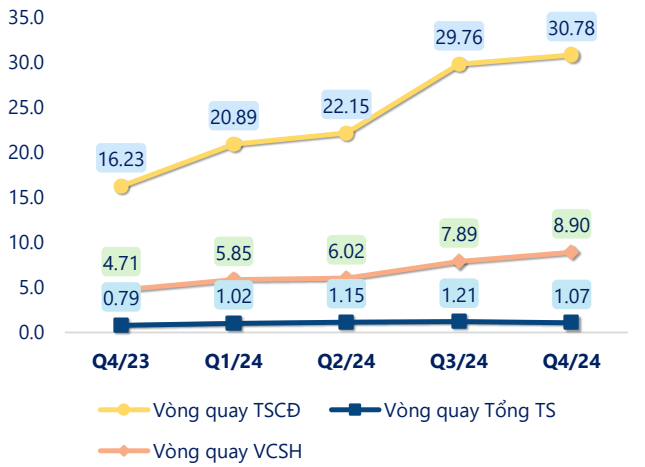
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



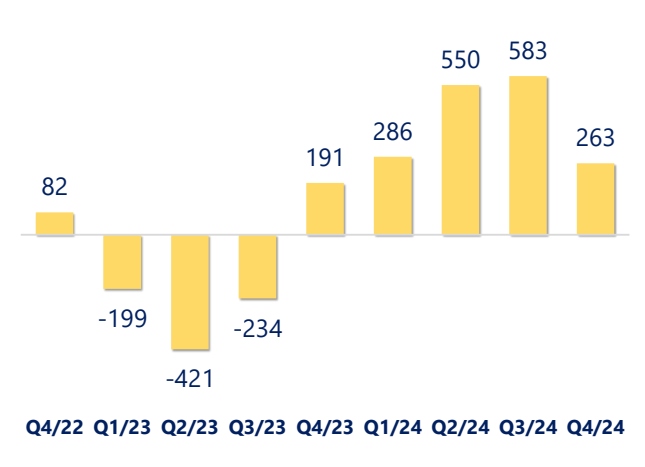
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

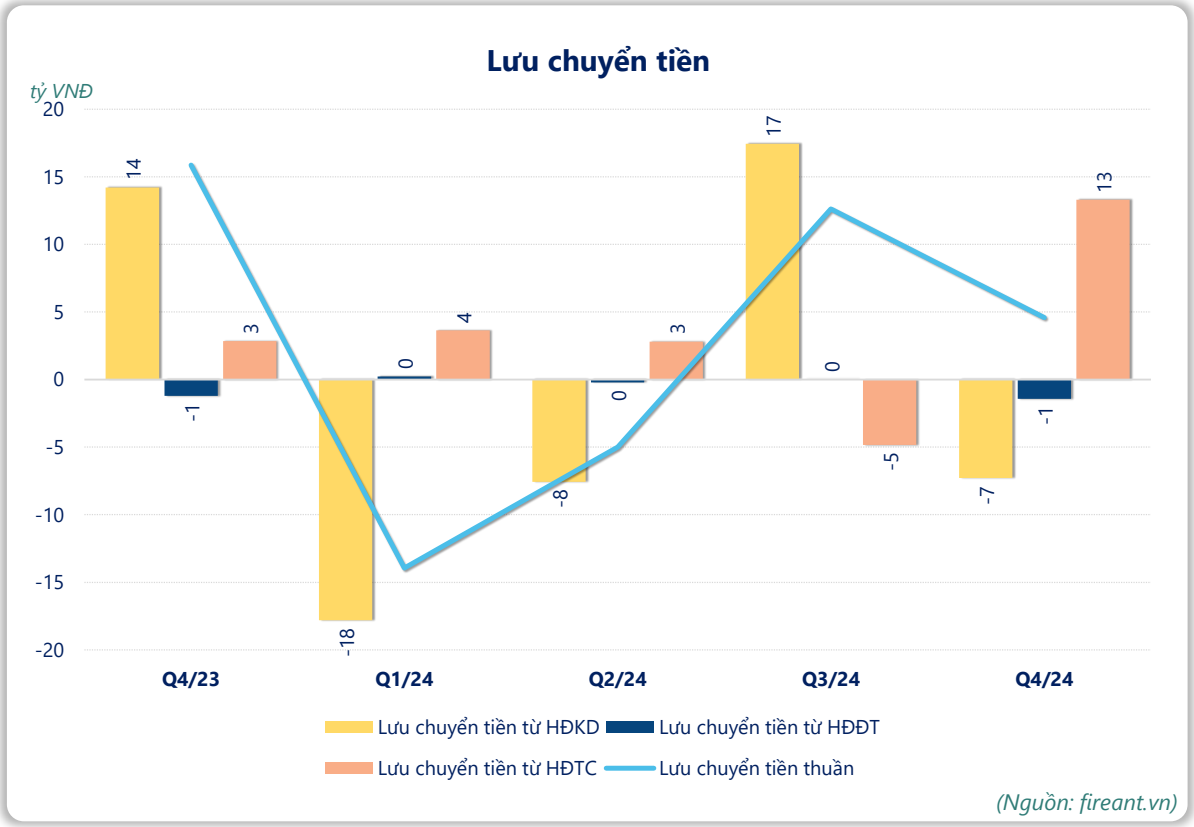


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây dựng điện VNECO 3 (HNX: VE3)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**66.6**	**44.1**	**50.9%**	**171**	**89.3**	**91.4%**
Giá vốn hàng bán	60.5	41.0	47.6%	159	81.1	96.4%
Lợi nhuận gộp	6.06	3.12	94.1%	11.6	8.20	41.6%
Doanh thu HĐTC	0.07	0.00		0.34	0.06	437%
Chi phí TC	1.02	0.79	29.1%	3.54	2.98	18.8%
Chi phí lãi vay	1.02	0.79	29.1%	3.54	2.98	18.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**4.56**	**1.61**	**183%**	**7.26**	**4.60**	**57.8%**
LN thuần từ HĐKD	0.54	0.72	-24.5%	1.15	0.68	68.9%
Lợi nhuận khác	**-0.18**	**0.07**	**-359%**	**-0.24**	**0.03**	**-959%**
LN trước thuế	0.36	0.79	-54.2%	0.92	0.71	28.9%
Lợi nhuận sau thuế	**0.18**	**0.60**	**-70.8%**	**0.35**	**0.23**	**51.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.18**	**0.60**	**-70.8%**	**0.35**	**0.23**	**51.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)